

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-THĐT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai tình giản biên chế
theo quy định tại Nghị định số
154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025
của Chính phủ.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Các Hội cấp tỉnh;
- Các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ
100% vốn điều lệ trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giản biên chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 154/2025/NĐ-CP); để thực hiện thống nhất, hiệu quả Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, UBND tỉnh yêu cầu các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Người đứng đầu các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý đối tượng tình giản biên chế

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách tình giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

b) Triển khai tình giản biên chế đảm bảo đúng đối tượng, nguyên tắc, chính sách quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm nếu thực hiện không đúng quy định về tình giản biên chế.

c) Hàng năm, căn cứ tình hình thực tế tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch tình giản biên chế năm sau liền kề, dự toán kinh phí thực hiện chính sách tình giản biên chế trong dự toán ngân sách nhà nước của năm sau liền kề cùng thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính trước ngày 30/11 hàng năm để tổng hợp (từ năm 2026 trở đi).

d) Căn cứ hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Tài chính để lập danh sách đối tượng tình giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tình giản biên chế, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Giải quyết tình giản biên chế và chi trả chính sách cho từng đối tượng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

e) Báo cáo kết quả và đánh giá tình hình thực hiện tình giản biên chế trong năm của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Sở Tài chính, Sở Nội vụ trước ngày 15/12 hàng năm.

g) Thiết lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ của các đối tượng tình giản biên chế do sở, cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý đảm bảo quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương thiết lập hồ sơ, xác định đối tượng tình giản biên chế, lập danh sách đối tượng tình giản biên chế theo quy định.

b) Trên cơ sở danh sách của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương, thẩm định danh sách đối tượng tình giản biên chế, gửi Sở Tài chính làm căn cứ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chính sách của đối tượng; đồng thời, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt danh sách đối tượng tình giản biên chế.

c) Tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tình giản biên chế của năm trước liền kề, báo cáo UBND tỉnh có văn bản gửi Bộ Nội vụ trước ngày 15/02 hàng năm.

d) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm hoặc có văn bản phê bình, nhắc nhở đối với người đứng đầu sở, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đề nghị giải quyết chính sách tình giản biên chế không đảm bảo theo quy định.

3. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tình giản biên chế theo quy định.

b) Hàng năm, căn cứ tình hình thực hiện chính sách tình giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện chính sách tình giản biên chế trong kế hoạch của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách tình giản biên chế để tổng hợp chung vào nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương trong dự toán ngân sách nhà nước của năm sau liền kề, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

c) Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện tình giản biên chế của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương theo danh sách đã được Sở Nội vụ thẩm định; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm để chi trả chính sách cho đối tượng tình giản biên chế theo quy định.

d) Tổng hợp kết quả, kinh phí thực hiện tình giản biên chế của năm trước liền kề, báo cáo UBND tỉnh có văn bản gửi Bộ Tài chính trước ngày 15/02 hàng năm.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Phối hợp với sở, cơ quan, đơn vị, địa phương xác nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội của các đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

b) Tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

Yêu cầu các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Sở Nội vụ, Sở Tài chính hoặc Bảo hiểm xã hội tỉnh để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh